

Tình hình
CHỐNG KHAI THÁC
CỦA VIỆT NAM



I/ TỔNG QUAN NGÀNH KHAI THÁC THỦY SẢN VIỆT NAM

Biển Đông có diện tích khoảng **3.448.000 km²**. Việt Nam nằm bên bờ Tây của Biển Đông, có bờ biển dài **3260 km**.

Nội thủy

Lãnh hải

Vùng đặc quyền kinh tế rộng hơn **1 triệu km²** với hơn **4.000** hòn đảo

Vùng nội thủy và lãnh hải rộng **226.000km²**



Tạo nên **12 vịnh**, đầm phá với tổng diện tích **1.160km²** được che chắn tốt, dễ trú đậu tàu thuyền.

Biển Việt Nam có tính đa dạng sinh học khá cao, cũng là nơi phát sinh và phát tán của nhiều nhóm sinh vật biển vùng nhiệt đới Ấn Độ - Thái Bình Dương với chừng 11.000 loài sinh vật đã được phát hiện. Đây là điều kiện thuận lợi để Việt Nam phát triển hoạt động khai thác và nuôi trồng thủy sản. Sản lượng thủy sản Việt Nam đã duy trì tăng trưởng liên tục trong gần 20 năm qua với mức tăng bình quân là 9,07 %/năm; hoạt động khai thác tăng bình quân 6,42 %/năm.

9,07%

Sản lượng thủy sản

6,42%

Hoạt động khai thác



Hiện nay, Việt Nam là một trong những quốc gia sản xuất và xuất khẩu thủy sản lớn nhất thế giới, là nước xuất khẩu thủy sản đứng thứ 3 sau Trung Quốc và Na Uy. Ngành nuôi trồng và chế biến thủy sản xuất khẩu của Việt Nam đã trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, ngành sản xuất hàng hoá lớn, đi đầu trong hội nhập kinh tế quốc tế.

EU là một trong 3 thị trường nhập khẩu thủy sản lớn nhất của Việt Nam, chiếm 15-17% tổng số xuất khẩu thủy sản. Top 5 nước trong EU nhập khẩu thủy sản Việt Nam nhiều nhất bao gồm Đức, Italia, Hà Lan, Pháp và Tây Ban Nha.



II/ TÌNH HÌNH CHỐNG KHAI THÁC IUU CỦA VIỆT NAM



1 Sự chủ động của Việt Nam trong việc chống khai thác IUU

Trước năm 2017, thủy sản đã trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Tuy nhiên, việc quản lý nguồn lợi và khai thác thủy sản vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, phát triển thiếu bền vững, chưa đáp ứng đầy đủ các quy định pháp lý về quản lý nghề cá.



Do vậy, ngày 23/10/2017 Ủy ban Châu Âu (EC) thông báo áp dụng biện pháp cảnh báo “thẻ vàng” đối với sản phẩm hải sản khai thác của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Châu Âu vì những nỗ lực chưa đủ đáp ứng quy định chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (Khai thác IUU).

Ngay sau khi EC cảnh báo “thẻ vàng”, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Ban, Bộ, ngành Trung ương và các địa phương, nhất là 28 địa phương ven biển đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các khuyến nghị từ EC về chống khai thác IUU. Cụ thể:



a Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật:



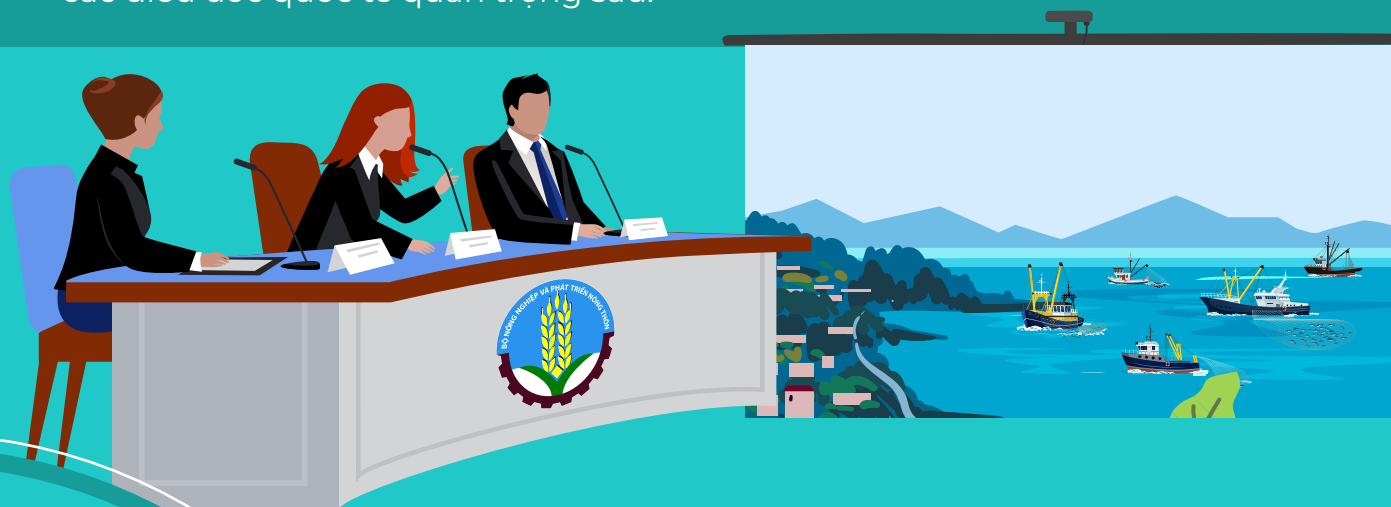
Tháng 11/2017, Quốc hội đã thông qua Luật thủy sản 2017, chính thức có hiệu lực ngày 1/1/2019. Luật Thủy sản 2017 đã tạo khung pháp lý đủ rộng để nghề cá Việt Nam dần đáp ứng yêu cầu quốc tế, phù hợp với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập. Việc thông qua Luật Thủy sản 2017 giúp Việt Nam chủ động tránh thẻ đỏ IUU, nâng cao năng suất khai thác và xuất khẩu các sản phẩm thủy sản khai thác có nguồn gốc, phát triển nền thủy sản Việt Nam một cách bền vững, góp phần ổn định trật tự trên biển, đẩy mạnh phát triển kinh tế đất nước kết hợp bảo vệ an ninh quốc phòng.

Chính phủ đã ban hành 02 Nghị định: số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.



Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã ban hành 10 Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản, trong đó có nhiều quy định để triển khai hoạt động chống khai thác IUU.

Việt Nam cũng tích cực tham gia vào các điều ước quốc tế nhằm xây dựng một khuôn khổ pháp lý hoàn thiện điều chỉnh hoạt động khai thác IUU, có thể kể đến các điều ước quốc tế quan trọng sau:



UNCLOS năm 1982.

Hiệp định của FAO về thúc đẩy việc tuân thủ các biện pháp quản lý và bảo tồn các vùng biển cả của tàu cá năm 1993.

Hiệp định về đàn cá di cư của Liên Hợp quốc (UNFSA) năm 1995.

Bộ quy tắc quản lý nghề cá có trách nhiệm của FAO (CCRF) năm 1995.

Kế hoạch hành động quốc tế nhằm hạn chế, ngăn chặn và loại bỏ khai thác IUU của FAO (IPOA-IUU) năm 2001.

Hiệp định về các Biện pháp quốc gia có cảng nhằm hạn chế, ngăn chặn, loại bỏ khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định của FAO (Tổ chức Nông Lương Liên Hợp quốc) năm 2009.

Hướng dẫn tự nguyện về kết quả thực hiện của các quốc gia có tàu treo cờ của FAO năm 2014; và các diễn đàn nghề cá khu vực.

ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

Qua kết quả triển khai trên thực tế và theo khuyến nghị của EC, khung pháp lý về thủy sản hiện đang tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện để tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện.



b

Về công tác chỉ đạo điều hành:

Đối với cấp Trung ương:

(i) **Thường trực Ban Bí thư** đã ban hành văn bản số 81-CV/TW ngày 20/3/2020 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống khai thác IUU; coi đây là nhiệm vụ ưu tiên, cấp bách tại địa phương. (ii) **Lãnh đạo cấp cao của Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ** đã có nhiều cuộc tiếp xúc, trao đổi với Lãnh đạo cấp cao của Liên minh Châu Âu về cam kết, nỗ lực, quyết tâm chính trị của Việt Nam về chống khai thác IUU.



(iii) **Thủ tướng chính phủ** đã ban hành 03 chỉ thị, 04 Công điện, 03 Quyết định.



(iv) **Ban chỉ đạo quốc gia về IUU** đã tổ chức 07 cuộc họp để sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và chỉ đạo tiếp tục khắc phục IUU với các nhiệm vụ, giải pháp thực tiễn trong từng giai đoạn cụ thể.



(v) **Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn** (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và thường xuyên tổ chức các cuộc họp, các Đoàn công tác kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn địa phương thực hiện và chuẩn bị nội dung, kế hoạch tiếp và làm việc với Đoàn Thanh tra của EC lần thứ 4 đảm bảo đạt kết quả tốt nhất; đặc biệt đã tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định 81/QĐ-TTg và Công điện số 265/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại Bình Định ngày 21/02/2023.



(vi) **Bộ Quốc phòng**: Thường xuyên tổ chức các cuộc họp để chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiều giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao để ngăn chặn tàu cá, ngư dân Việt Nam vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả gửi Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo quốc gia về IUU theo quy định.



(vii) **Các Ban, Bộ, Ngành Trung ương có liên quan**: Đã tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao về hợp tác quốc tế (Bộ Ngoại giao), thông tin truyền thông (Ban Tuyên giáo TW, Bộ Thông tin và Truyền thông) và bố trí kinh phí, nguồn lực chống khai thác IUU (Bộ Tài Chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư).





Đối với 28 tỉnh, thành phố ven biển trực thuộc Trung ương:

Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo IUU của tỉnh, ban hành Nghị quyết, Chỉ thị, cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu quả chống khai thác IUU, như:

Hỗ trợ kinh phí cho ngư dân lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS).



Bố trí nguồn lực tại cảng cá để kiểm soát sản lượng khai thác thủy sản cập cảng (cả khai thác trong nước và nhập khẩu).



Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, kiểm điểm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân liên quan chưa hoàn thiện nhiệm vụ được giao để tàu cá địa phương tiếp tục vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 265/CĐ-TTg.



2 Hành vi khai thác IUU theo quy định của Việt Nam

14 hành vi khai thác IUU được quy định tại Luật Thủy sản năm 2017, bao gồm:

1. Khai thác thủy sản không có giấy phép.



2. Khai thác thủy sản trong vùng cấm khai thác, trong thời gian cấm khai thác; khai thác, vận chuyển thủy sản cấm khai thác; khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định; sử dụng nghề, ngư cụ khai thác bị cấm.

3. Khai thác thủy sản trái phép loài thuộc Danh mục loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.



4. Khai thác thủy sản trái phép trong vùng biển thuộc quyền quản lý của tổ chức quản lý nghề cá khu vực, quốc gia và vùng lãnh thổ khác.

5. Khai thác thủy sản vượt sản lượng theo loài, khai thác sai vùng, quá hạn ghi trong giấy phép.



6. Che giấu, giả mạo hoặc hủy chứng cứ vi phạm quy định liên quan đến khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.



7. Ngăn cản, chống đối người có thẩm quyền thực hiện kiểm tra, giám sát sự tuân thủ đối với các quy định về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.



8. Chuyển tải hoặc hỗ trợ cho tàu đã được xác định có hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp, trừ trường hợp bất khả kháng.



9. Không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ hoặc không vận hành thiết bị thông tin liên lạc và thiết bị giám sát hành trình theo quy định.

10. Không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.



11. Tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam thủy sản, sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác thủy sản bất hợp pháp.



12. Không ghi, ghi không đầy đủ, không đúng, không nộp nhật ký khai thác thủy sản, không báo cáo theo quy định.



13. Sử dụng tàu cá không quốc tịch hoặc mang quốc tịch của quốc gia không phải là thành viên để khai thác thủy sản trái phép trong vùng biển quốc tế thuộc thẩm quyền quản lý của tổ chức quản lý nghề cá khu vực.



14. Sử dụng tàu cá để khai thác thủy sản không theo quy định về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong vùng biển quốc tế không thuộc thẩm quyền quản lý của tổ chức quản lý nghề cá khu vực.



3 Các hình thức xử phạt vi phạm IUU theo quy định của Việt Nam



Cùng với quy định về các hành vi vi phạm khai thác IUU, theo Khoản 2 Điều 60 Luật thủy sản năm 2017, tổ chức, cá nhân có hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

a Mức phạt hành chính đối với hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp:

Mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp được quy định tại Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/05/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản, cụ thể như sau:

Đối với hành vi khai thác thủy sản không có giấy phép, cá nhân có thể bị phạt tiền đến 1 tỷ đồng và tổ chức có thể bị phạt lên đến 2 tỷ đồng theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP.



Tàu cá vi phạm còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tịch thu thủy sản khai thác, tịch thu ngư cụ, tịch thu tàu cá, tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá Việt Nam.

Đặc biệt, đối với tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tịch thu ngư cụ khai thác thủy sản; áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc chủ tàu cá phải chi trả toàn bộ kinh phí đưa ngư dân bị cơ quan có thẩm quyền nước ngoài bắt giữ về nước và các chi phí liên quan khác.



Các hành vi khai thác IUU khác theo quy định tại Nghị định số 42/2019/NĐ-CP cũng bị phạt tiền rất nặng và bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng.



b Khai thác thủy sản bất hợp pháp có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự

Người nào thực hiện các hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp còn có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm của các tội như:



Tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản theo Điều 242 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với mức hình phạt cao nhất lên đến 10 năm tù.

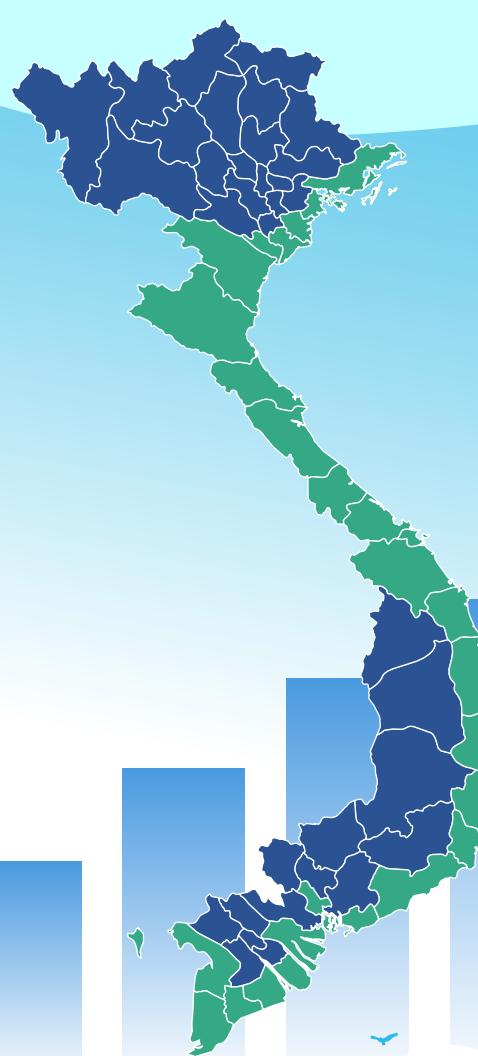


Tội môi giới đưa người, tàu đi khai thác trái phép tại vùng biển của quốc gia và lãnh thổ khác.

Ngoài ra một số biện pháp xử lý khai thác IUU khác cũng được Việt Nam áp dụng, tùy thuộc vào tình hình thực tế của các địa phương ven biển mà phương án được áp dụng có sự điều chỉnh nhất định.



III/ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CẢNH BÁO “THẺ VÀNG” VỀ KHAI THÁC IUU CỦA EC ĐẾN XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM.



Việt Nam có 28 tỉnh, thành có biển với 125 huyện ven biển, trải dọc theo bờ biển dài hơn 3.260 km, từ Quảng Ninh đến Kiên Giang.

Phát triển kinh tế biển đã đóng góp một phần quan trọng trong sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam; tạo công ăn việc làm cho hơn 800 nghìn ngư dân và khoảng 4 triệu lao động làm các nghề dịch vụ thủy sản ven biển. Việc bị EC áp thẻ vàng không những gây thiệt hại lớn cho hoạt động xuất khẩu hải sản của Việt Nam vào EU, mà còn kéo theo đó là tác động ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, uy tín của Việt Nam đối với quốc tế.





1 Tác động của Thẻ vàng EC đối với xuất nhập khẩu thủy sản

Đối với xuất khẩu thủy sản của một quốc gia, có thể xảy ra ít nhất 5 tác động nếu như bị nhận thẻ vàng của EU, cụ thể:

Xuất khẩu thủy sản sang EU sẽ giảm do khi quốc gia xuất khẩu bị nhận thẻ vàng, các khách hàng tại EU sẽ rất e ngại việc bị phạt theo quy định IUU của EC nên sẽ giảm hoặc ngừng mua hàng của các quốc gia đang bị thẻ vàng.



Tên quốc gia bị cảnh báo sẽ được công khai trên các tạp chí và website chính thức của EU. Điều này ảnh hưởng xấu đến uy tín, thương hiệu của ngành hải sản nước đó.

Các thị trường khác có thể sẽ áp dụng các quy định kiểm soát nghiêm ngặt hơn dành cho nước bị EU phạt thẻ vàng (ví dụ thị trường Mỹ, quốc gia áp dụng hệ thống kiểm soát thủy sản nhập khẩu nhằm chống lại nạn khai thác IUU từ ngày 01/01/2018).





Trong thời gian bị thẻ vàng, 100% container hàng hải sản xuất khẩu từ nước bị thẻ vàng sang EU bị giữ lại để kiểm tra nguồn gốc khai thác.



Việc kiểm tra sẽ khiến thời gian vận chuyển mất thêm thời gian, thậm chí tới 3-4 tuần/container.



**3-4 tuần
/container**

Chi phí cho kiểm tra “nguồn gốc” là khoảng 500 bảng Anh/container, chưa kể phí lưu giữ cảng và hệ lụy kinh doanh của đối tác khách hàng.



**500 bảng Anh
/container**

Nhưng rủi ro nhất là tỷ lệ lớn các container hàng sẽ bị từ chối, trả lại, gây tổn thất nặng nề về kinh tế.



Sau khi bị cảnh cáo thẻ vàng, quốc gia bị cảnh báo sẽ có 6 tháng để khắc phục các thiếu sót, EC sẽ đánh giá về việc triển khai các quy định về IUU của quốc gia đó, nếu đã triển khai đầy đủ các quy định thì được dỡ bỏ thẻ vàng.



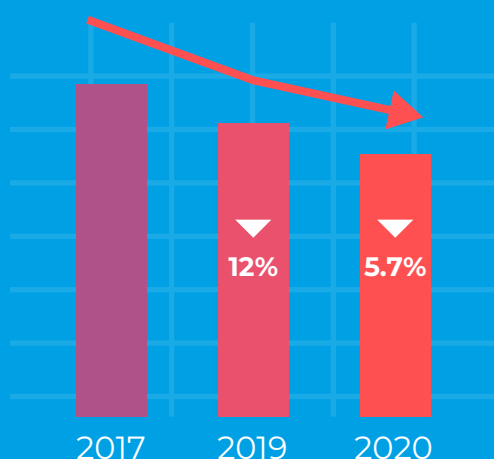
Nếu việc triển khai có tiến bộ thì EC có thể gia hạn để hoàn thiện các nội dung còn thiếu, nếu các khuyến nghị không được thực hiện hoặc triển khai không hiệu quả sẽ bị áp dụng “thẻ đỏ” (cấm xuất khẩu hải sản vào EU).

2 Những hệ lụy từ thẻ vàng EC đối với ngành thủy sản Việt Nam



Những tác động trên cũng đồng thời là 5 vấn đề mà Việt Nam đã, đang phải đối mặt từ khi nhận thẻ vàng từ EC. Việc EC rút thẻ vàng vì các hoạt động vi phạm IUU đã gây ra nhiều tổn thất và hệ lụy cho không chỉ đối với ngành Thủy sản Việt Nam, mà còn gây ra những thiệt hại và tổn thất khác khó đo đếm bằng giá trị vật chất.

Thứ nhất, những thiệt hại về xuất khẩu và tài chính. Tính đến năm 2023, mặc dù hoạt động xuất khẩu thủy sản của Việt Nam vào EU chưa bị dừng nhưng đang có dấu hiệu giảm khá rõ. Theo "Đánh giá tác động kinh tế từ phân tích thương mại của việc không tuân thủ quy định chống khai thác IUU: Trường hợp Việt Nam" do Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) phối hợp Ngân hàng Thế giới (WB) công bố: Việc nhận thẻ vàng IUU của EC khiến xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường EU sụt giảm liên tục từ năm 2017 đến nay.



So với kết quả xuất khẩu 2017, năm 2019, kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang EU giảm 12%, tương đương 183,5 triệu USD. Xu hướng giảm tiếp tục kéo dài vào năm 2020, khi con số xuất khẩu giảm 5,7% so với năm 2019.

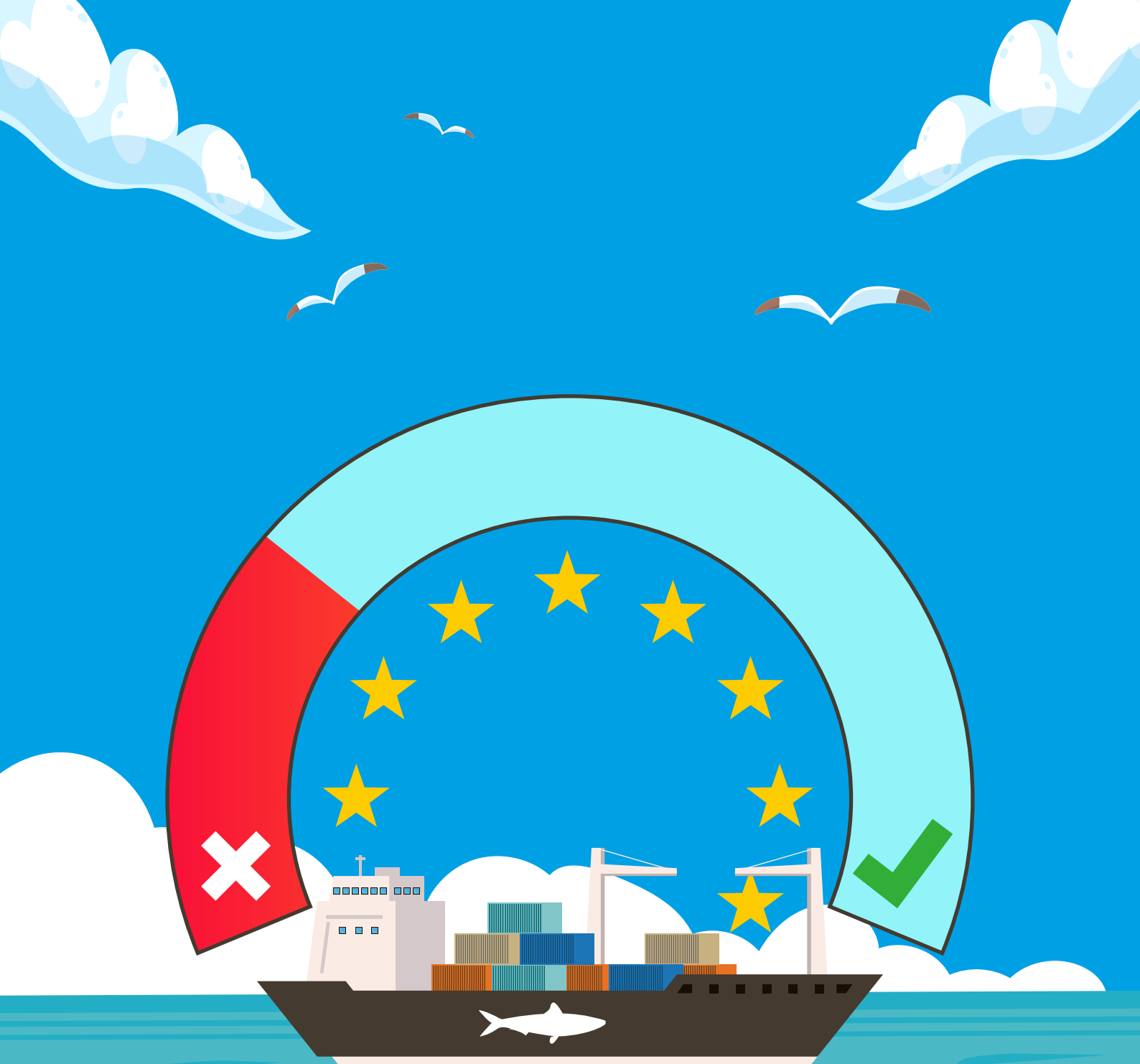
Năm 2022, xuất khẩu thủy sản sang EU đạt 1,3 tỷ USD - đứng thứ 4 trong số 05 thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam. Do EU là thị trường tín chỉ nên các thị trường khác có thể sẽ áp dụng các biện pháp tương tự với thủy sản xuất khẩu của Việt Nam như Mỹ, Nhật, Trung Quốc, Canada... là các thị trường xuất khẩu chính của thủy sản Việt Nam.

1.3 tỷ USD



Đứng thứ 4/5





Tác động gián tiếp là giảm sút uy tín, gia tăng gánh nặng kiểm soát hải quan đối với sản phẩm nuôi trồng thủy sản xuất khẩu vào Châu Âu và không tận dụng được thế mạnh của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA).

Nếu biện pháp cảnh báo kéo dài có thể gây gián đoạn xuất khẩu thủy sản Việt Nam, ảnh hưởng đến đời sống của cộng đồng ngư dân ven biển và mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu hằng năm từ 7 - 9% và đạt 16 - 18 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu vào năm 2030.





Thứ hai, ảnh hưởng tới sinh kế của ngư dân. Việc nhận thẻ vàng của EC đã khiến cho hoạt động xuất khẩu thủy hải sản giảm, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động khai thác của các đội tàu, nhất là các đội tàu đánh bắt xa bờ. Ảnh hưởng trực tiếp đến sinh kế của hơn 4 triệu lao động bám biển và các hoạt động dịch vụ nghề cá, dịch vụ chế biến.

Thứ ba, việc bị cảnh cáo “thẻ vàng” cũng như khắc phục “thẻ vàng” chậm, không hiệu quả sẽ làm ảnh hưởng xấu đến uy tín, vị thế, quan hệ ngoại giao của Việt Nam nói chung và ngành thủy sản nói riêng trên các diễn đàn khu vực và thế giới.



Thứ tư, việc khắc phục “thẻ vàng” chậm còn ảnh hưởng đến hoạt động chiến lược bảo đảm và thực thi chủ quyền biển đảo của Việt Nam.

Thứ năm, hiện một số quốc gia đã bắt đầu xem xét áp dụng quy định về truy xuất nguồn gốc đối với thủy sản khai thác của Việt Nam khi xuất khẩu vào thị trường của họ như: Nhật Bản, Mỹ...



IV. VIỆT NAM QUYẾT TÂM GỖ “THẺ VÀNG” CỦA EC



Từ năm 2012 đến tháng 5 năm 2022, có 27 nước đã bị EC cảnh báo thẻ.



Trong đó, 21 nước bị cảnh báo “thẻ vàng”.



06 nước bị áp dụng biện pháp “thẻ đỏ”.

Đến năm 2023.



Ba nước gỡ được “thẻ đỏ”.



14 nước gỡ được “thẻ vàng”.



Kể từ khi Ủy ban châu Âu (EC) áp thẻ vàng đối với thủy sản ngày 23-10-2017, cả hệ thống chính trị của Việt Nam đã vào cuộc, triển khai quyết liệt nhiều biện pháp nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm các vi phạm về khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (gọi tắt là IUU). Những nỗ lực, quyết tâm của Việt Nam đã đem lại kết quả rất tích cực được các đoàn kiểm tra của EC ghi nhận 03 đợt kiểm tra trước đây.

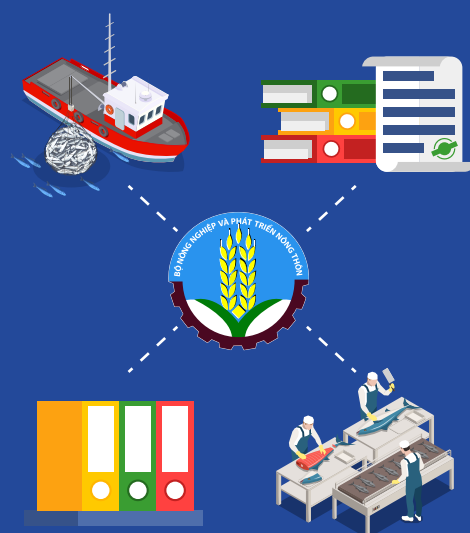




Việt Nam đã nội luật hoá các quy định của EC về chống khai thác IUU vào Luật Thủy sản năm 2017, Chính phủ ban hành hai nghị định, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành 8 Thông tư hướng dẫn.



Đến năm 2019, khung pháp lý cơ bản đã được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU. Đồng thời Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các chương trình, đề án, quy hoạch để phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế và chống khai thác IUU để thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021.

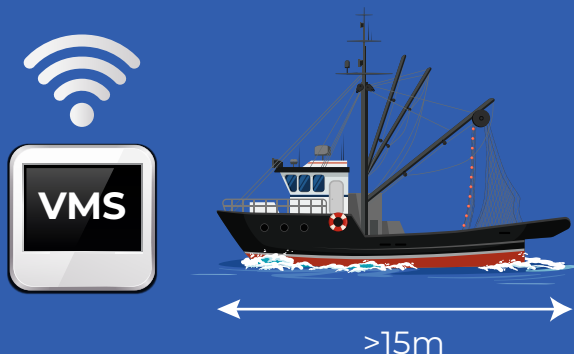


Đến năm 2023, các quy định pháp luật đã được hoàn thiện, phù hợp với pháp luật của Việt Nam.





Đối với công tác theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, Việt Nam đã ứng dụng công nghệ thông tin khai thác, sử dụng Hệ thống giám sát tàu cá để giám sát hoạt động của tàu cá trên biển.



Đến nay, đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS) trên tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên đạt 97,65% (28.797/29.489 tàu cá).

Số lượng tàu cá chưa lắp đặt thiết bị VMS đã được các địa phương lập danh sách để theo dõi, quản lý (hầu hết là các tàu cá đang nằm bờ, ngưng hoạt động và thuộc diện chờ giải bản, xóa đăng ký...).



Việc kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu từ nước ngoài đã được tăng cường, bảo đảm theo quy định của pháp luật Việt Nam và cơ bản đáp ứng được quy định của Hiệp định PSMA (Hiệp định về Biện pháp quốc gia có cảng nhằm ngăn chặn, chống lại khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định của FAO).

Đến năm 2023, tất cả các lô hàng thủy sản khai thác được xác nhận cam kết đều được thông quan, chưa có lô hàng nào có vướng mắc hoặc trả về do nguyên nhân xác nhận cam kết IUU.



Đặc biệt, đối với công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tàu cá Việt Nam khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, các lực lượng thực thi pháp luật trên biển (Hải quân, Cảnh sát biển, Kiểm ngư) tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các vùng biển giáp ranh, chồng lấn, các vùng trọng điểm để ngăn chặn, xử lý tàu cá có hành vi vi phạm.

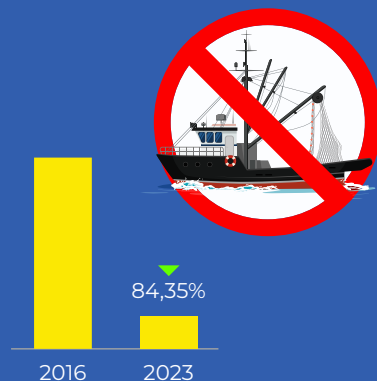


Chỉ tính từ năm 2022, Việt Nam xử phạt gần 1.000 vụ vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác IUU với tổng số tiền phạt hơn 16 tỷ đồng.



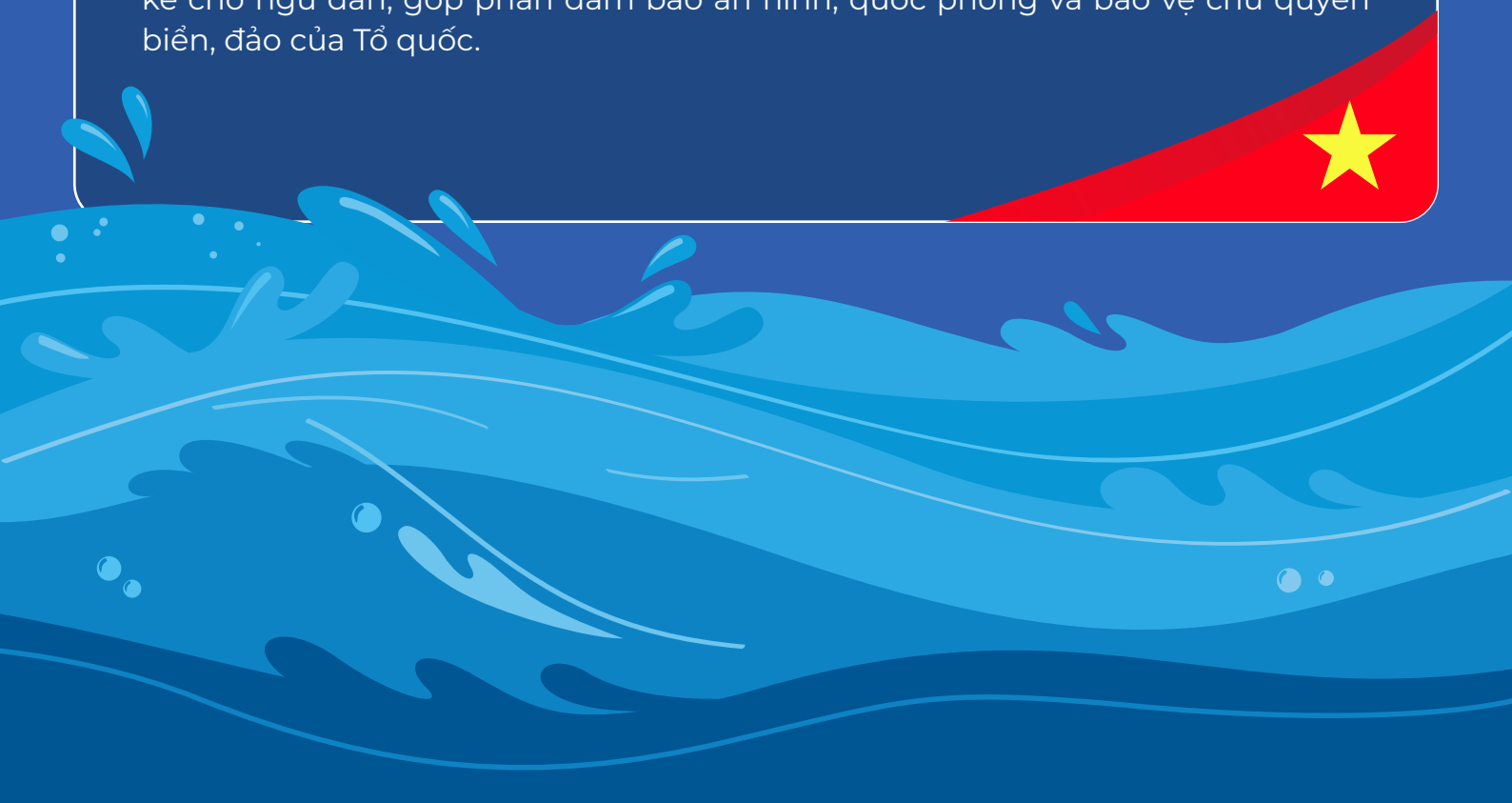
Từ đầu năm 2023 đến nay, xử phạt 2.111 vụ với số tiền là 44,477 tỷ đồng.

Nhờ đó, số tàu cá khai thác vi phạm ở vùng biển nước ngoài đã giảm mạnh qua từng năm. Đặc biệt từ đầu năm 2023 đến nay, tàu cá vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài bị bắt giữ, xử lý đã giảm 84,35% so với năm 2016.





Chống khai thác IUU chính là vì lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của mỗi người dân Việt Nam, chứ không phải vì việc thanh tra, kiểm tra của EC. Do đó, các cấp, các ngành, các địa phương cần không ngừng nâng cao ý thức người dân trong thực thi pháp luật và bảo vệ môi trường, quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản, các hệ sinh thái biển, phát triển nghề cá Việt Nam theo hướng bền vững, có trách nhiệm và hội nhập quốc tế, kết hợp chặt chẽ giữa việc xử lý vi phạm, tuyên truyền, vận động, giáo dục và chăm lo, nâng cao đời sống và tạo sinh kế cho ngư dân, góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.





Việc chấm dứt tình trạng khai thác hải sản bất hợp pháp không khai báo và không theo quy định để EC gỡ “thẻ vàng IUU” không chỉ vì lợi ích riêng của Việt Nam mà còn vì bảo vệ môi trường, nguồn lợi thủy sản chung của khu vực và quốc tế.



ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI



BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CỤC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI